

Số: 18/2026/CBTT-RED

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ

- Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 1, Lầu 2, The Nexus, 3A-3B Tôn Đức Thắng, P. Sài Gòn, Tp.HCM
- Điện thoại: 028.3779.1188
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà **Phạm Thị Lan Hương**
- Email: info@redcapital.vn

Loại thông tin công bố:

- 24 giờ 72 giờ 07 ngày bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

- Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Đỏ công bố thông tin Biên bản họp, nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- Thông tin chi tiết đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/04/2026 theo đường dẫn sau: <https://www.redcapital.vn/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

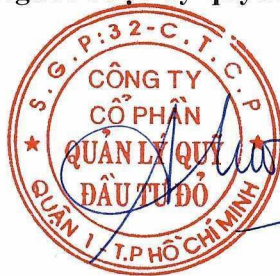
Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Red Capital.

Đính kèm:

- Biên bản họp ĐHĐCD thường niên 2026;
- Nghị Quyết
- Các tài liệu kèm Biên bản họp

Người được uỷ quyền công bố thông tin



Phạm Thị Lan Hương

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Đỏ ("**Công Ty**"); và
- Biên bản họp số 01/2026/BBH-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") của Công Ty ngày 20/04/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2025.

Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025 (tỷ đồng)	Năm 2024 (tỷ đồng)	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Doanh thu	42,287	28,258	49,65%
1.1	- Quản lý danh mục ĐTUT	7,000	2,788	151,08%
1.2	- Tư vấn đầu tư chứng khoán	17,427	10,000	74,27%
1.3	- Quản lý quỹ đầu tư	11,542	7,497	53,95%
1.4	- Đầu tư tài chính	6,318	7,973	-20,76%
2	Lợi nhuận trước thuế	22,083	14,596	51,29%
3	Lợi nhuận sau thuế	18,372	11,713	56,85%



Bảng 2: Kết quả kinh doanh so với Kế hoạch kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025 (tỷ đồng)	Thực hiện 2025 (tỷ đồng)	Mức độ hoàn thành kế hoạch (%)
1	Doanh thu	34,47	42,287	122,68%
1.1	- Quản lý danh mục	4,38	7,000	159,82%
1.2	- Tư vấn đầu tư chứng khoán	6,57	17,427	265,30%
1.3	- Quản lý quỹ	17,22	11,542	67,02%
1.4	- Doanh thu hoạt động tài chính	6,3	6,318	100,29%
2	Chi phí	16,23	20,204	124,49%
3	Lợi nhuận trước thuế	18,24	22,083	121,07%

Điều 2. Thông qua các nội dung như đã nêu trong Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 (“**HDQT**”).

Điều 3. Thông qua các nội dung đã nêu trong Báo cáo của Ủy ban kiểm toán năm 2025.

Điều 4. Thông qua các Chỉ tiêu và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026 (tỷ đồng)	Tỷ lệ so với kết quả thực hiện năm 2025 (%)
1	Doanh thu và lợi nhuận tài chính	59,74	41%
1.1	Doanh thu - Quản lý danh mục	1,25	-82%
1.2	Doanh thu - Tư vấn đầu tư chứng khoán	-	-100%
1.3	Doanh thu – Quản lý quỹ	48,49	320%
1.4	Doanh thu hoạt động tài chính	9,99	58%
1.5	Doanh thu HĐ cùng đầu tư vào quỹ	-	-
2	Tổng chi phí	22,06	9%
3	Lãi (lỗ) trước thuế	37,68	71%

Điều 5. Giao cho HDQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho các báo cáo tài chính của Công Ty năm 2026 với các tiêu chí như sau:

- (i) Là đơn vị kiểm toán độc lập, có uy tín, được cơ quan nhà nước cho phép kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty quản lý quỹ;
- (ii) Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của kiểm toán viên theo quy định pháp luật, và có đạo đức nghề nghiệp, kinh nghiệm làm việc;
- (iii) Phí dịch vụ kiểm toán hợp lý, thuộc phạm vi chi phí năm do ĐHCĐ phê duyệt.

- (iv) Danh sách đơn vị kiểm toán:
- Deloitte Việt Nam;
 - KPMG Việt Nam;
 - Ernst & Young Việt Nam (E&Y).

Điều 6. Thông qua Báo cáo thù lao của HĐQT, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và dự kiến năm 2026

Năm	HĐQT (VNĐ)	Ủy ban kiểm toán (VNĐ)	Tổng (VNĐ)
2025 <i>(thực tế chi trả)</i>	240.000.000	270.000.000	510.000.000
2026	240.000.000	360.000.000	600.000.000

Điều 7. Phê duyệt không chia cổ tức năm 2025.

Điều 8. Phê duyệt phương án chia cổ tức năm 2026 là 50% lợi nhuận và 50% số lợi nhuận năm 2026 còn lại sẽ được sử dụng cho kế hoạch tái đầu tư vào các hoạt động kinh doanh của Công Ty phù hợp với tình hình của thị trường.

Điều 9. Phê duyệt sửa đổi Điều lệ của Công Ty.

Điều 10. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công Ty và các cá nhân khác có liên quan tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
TM. CT. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC



Bà. ĐO THỊ PHƯƠNG LAN



RED CAPITAL ASSET MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY
2 Floor, The Nexus Tower
3A-3B Ton Duc Thang Street, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
Số: 01/2026/BBH-ĐHĐCD

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 00 ngày 20 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Đỏ được tiến hành với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CÔNG TY

Tên Công Ty : Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Đỏ
Trụ sở : Phòng 1, Lầu 2, Tòa nhà Nexus, số 3A-3B Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
Giấy phép : Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/03/2008, và các Giấy phép điều chỉnh tùy từng thời điểm

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM HỌP VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ

Thời gian : 8h30 giờ 00 ngày 20 tháng 04 năm 2026
Địa điểm : Phòng 1, Lầu 2, Tòa nhà Nexus, số 3A-3B Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
Hình thức họp : Các cổ đông trực tiếp tham dự họp tại địa điểm họp
Thành phần tham dự : - Các cổ đông của Công Ty theo Danh sách cổ đông có quyền dự họp lập ngày 20/03/2026 và Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông ngày 20/04/2026
- Chủ tọa cuộc họp: Bà. Đỗ Thị Phương Lan
- Thư ký cuộc họp: Nguyễn Thanh Hải

III. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Bầu Chủ Tọa, Thư Ký Và Ban Kiểm Phiếu

Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu được bầu theo quy định của Điều lệ Công Ty và quy định của pháp luật:

- 1.1. Chủ tọa cuộc họp: Chủ tịch Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) ủy quyền Bà Đỗ Thị Phương Lan làm chủ tọa cuộc họp
- 1.2. Chủ tọa cử Ông Nguyễn Thanh Hải làm Thư ký cuộc họp.
- 1.3. Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCD**”) bầu những người sau đây vào Ban kiểm phiếu và kiểm tra tư cách cổ đông theo đề nghị của Chủ tọa, gồm:



Trưởng ban : Ông Nguyễn Thanh Hải
Thành viên : Bà Phạm Thị Lan Hương

Đại hội nhất trí 100% thông qua danh sách Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu và kiểm tra tư cách cổ đông tham dự.

2 Điều Kiện Tiến Hành Và Quyền Biểu Quyết

Đại diện ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông dự họp có quyền biểu quyết là 06 cổ đông, đại diện cho 10.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tổng số phiếu biểu quyết: 10.000.000 phiếu, cụ thể:

- Bà Dương Thị Hồng Hạnh cổ đông sở hữu 2.800.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 28,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Số phiếu biểu quyết: 2.800.000 phiếu.
- Công Ty TNHH VLCC, đại diện bởi Bà. Đỗ Thị Phương Lan, cổ đông sở hữu 5.175.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Số phiếu biểu quyết: 5.175.000 phiếu.
- Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu, đại diện bởi Bà. Trần Thị Nhung, cổ đông sở hữu 275.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Số phiếu biểu quyết: 275.000 phiếu.
- Ông Nguyễn Quốc Vinh, ủy quyền Bà. Đỗ Thị Phương Lan, cổ đông sở hữu 750.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 7,5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Số phiếu biểu quyết: 750.000 phiếu.
- Ông Lê Viết Anh Phong cổ đông sở hữu 900.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Số phiếu biểu quyết: 900.000 phiếu.
- Bà Nguyễn Thị Thùy Dương, ủy quyền Ông Lê Viết Anh Phong, cổ đông sở hữu 100.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Số phiếu biểu quyết: 100.000 phiếu.

Theo quy định của Điều lệ Công Ty và pháp luật hiện hành, ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Đở đủ điều kiện tiến hành.

3 Thông Qua Chương Trình Họp

Chủ tọa cuộc họp thông báo cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 được tổ chức hợp lệ theo quy định của Điều lệ Công Ty và Đại hội nhất trí 100% thông qua chương trình Đại hội như Chương trình làm việc đính kèm Thông báo mời họp ĐHĐCĐ 2026 gửi đến các cổ đông ngày 30/03/2026.

Các nội dung chương trình họp cụ thể bao gồm các vấn đề sau:

- (a) Kết quả kinh doanh và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;
- (b) Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2025;
- (c) Báo cáo Ủy ban kiểm toán năm 2025;
- (d) Chỉ tiêu và kế hoạch kinh doanh 2026;
- (e) Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;
- (f) Thù lao cho HĐQT, Ủy ban kiểm toán, Ủy ban đầu tư năm 2025 và dự kiến năm 2026;
- (g) Cổ tức 2025 và dự kiến cổ tức 2026
- (h) Sửa đổi điều lệ của Công ty;

IV. CÁC NỘI DUNG TRÌNH BÀY TẠI CUỘC HỌP

Bà Đỗ Thị Phương Lan – Tổng Giám đốc Công Ty, đồng thời thay mặt Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán trình bày các nội dung trình thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ, cụ thể:

1. KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét chấp thuận và thông qua Báo cáo tài chính năm 2025

Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025 (tỷ đồng)	Năm 2024 (tỷ đồng)	Tỷ lệ tăng/ giảm
1	Doanh thu	42,287	28,258	49,65%
1.1	- Quản lý danh mục ĐTUT	7,000	2,788	151,08%
1.2	- Tư vấn đầu tư chứng khoán	17,427	10,000	74,27%
1.3	- Quản lý quỹ đầu tư	11,542	7,497	53,95%
1.4	- Đầu tư tài chính	6,318	7,973	-20,76%
2	Lợi nhuận trước thuế	22,083	14,596	51,29%
3	Lợi nhuận sau thuế	18,372	11,713	56,85%

Bảng 2: Kết quả kinh doanh so với Kế hoạch kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025 (tỷ đồng)	Thực hiện 2025 (tỷ đồng)	Mức độ hoàn thành kế hoạch (%)
1	Doanh thu	34,47	42,287	122,68%
1.1	- Quản lý danh mục	4,38	7,000	159,82%
1.2	- Tư vấn đầu tư chứng khoán	6,57	17,427	265,30%
1.3	- Quản lý quỹ	17,22	11,542	67,02%
1.4	- Doanh thu hoạt động tài chính	6,3	6,318	100,29%
2	Chi phí	16,23	20,204	124,49%
3	Lợi nhuận trước thuế	18,24	22,083	121,07%

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua Kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2025 tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

2. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung báo cáo về quản trị và hoạt động của HĐQT trong năm 2025, kết quả kinh doanh năm 2025, chỉ tiêu và kế hoạch kinh doanh cũng như kiến nghị về thù lao của HĐQT, Ủy ban kiểm toán năm 2025 được ghi nhận chi tiết trong Báo cáo của HĐQT (*đính kèm*).

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

3. BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025

Ủy ban kiểm toán trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung báo cáo về hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2025, kết quả giám sát và đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán và HĐQT, Tổng Giám đốc cũng như báo cáo tự đánh giá của Ủy ban kiểm toán được ghi nhận chi tiết trong Báo cáo của Ủy ban kiểm toán (*đính kèm*).

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo của ủy ban kiểm toán năm 2025 tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

4. CHỈ TIÊU VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận và thông qua chủ trương về Chỉ tiêu và Kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026 (tỷ đồng)	Tỷ lệ so với kết quả thực hiện năm 2025 (%)
1	Doanh thu và lợi nhuận tài chính	59,74	41%
1.1	Doanh thu - Quản lý danh mục	1,25	-82%
1.2	Doanh thu - Tư vấn đầu tư chứng khoán	-	-100%
1.3	Doanh thu – Quản lý quỹ	48,49	320%
1.4	Doanh thu hoạt động tài chính	9,99	58%
1.5	Doanh thu HĐ cùng đầu tư vào quỹ	-	-
2	Tổng chi phí	22,06	9%
3	Lãi (lỗ) trước thuế	37,68	71%

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua Chỉ tiêu và kế hoạch kinh doanh năm 2026 tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000 Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 Tỷ lệ: 0%

5. LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2026

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho các báo cáo tài chính của Công Ty cho năm tài chính 2026 với các tiêu chí như sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập, có uy tín, được cơ quan nhà nước cho phép kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty quản lý quỹ;
- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của kiểm toán viên theo quy định pháp luật, và có đạo đức nghề nghiệp, kinh nghiệm làm việc;
- Phí dịch vụ kiểm toán hợp lý, thuộc phạm vi chi phí năm do ĐHĐCĐ phê duyệt.

Danh sách đơn vị kiểm toán được thông qua:

- Deloitte Việt Nam;
- KPMG Việt Nam;
- Ernst & Young Việt Nam (E&Y)

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026 tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000 Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 Tỷ lệ: 0%

6. THÙ LAO CHO HĐQT, ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025 VÀ DỰ KIẾN NĂM 2026

HĐQT trình ĐHCĐ thông qua việc quyết toán số thu nhập và thù lao thực tế đã chi cho các Thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán trong năm tài chính 2025 và thông qua mức thù lao đối với năm tài chính 2026 như sau:

Năm	HĐQT (VNĐ)	Ủy ban kiểm toán (VNĐ)	Tổng (VNĐ)
2025 <i>(thực tế chi trả)</i>	240.000.000	270.000.000	510.000.000
2026	240.000.000	360.000.000	600.000.000

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua thù lao cho HĐQT, ủy ban kiểm toán năm 2025 và dự kiến năm 2026 tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000 Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 Tỷ lệ: 0%

7. MỨC CỔ TỨC NĂM 2025

Căn cứ quyền và trách nhiệm của ĐHCĐ về việc quyết định mức cổ tức được thanh toán hàng năm và căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh Công Ty, HĐQT kiến nghị ĐHCĐ xem xét đồng ý sử dụng toàn bộ cổ cổ tức năm 2025 vào hoạt động kinh doanh của Công Ty thay vì chia cổ tức.

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua mức cổ tức năm 2025 của Công Ty tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000 Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 Tỷ lệ: 0%

8. MỨC CỔ TỨC DỰ KIẾN NĂM 2026

HĐQT trình ĐHCĐ biểu quyết thông qua phương án chia cổ tức năm 2026 là 50% lợi nhuận và 50% số lợi nhuận năm 2026 còn lại sẽ được sử dụng cho kế hoạch tái đầu tư vào các hoạt động kinh doanh của Công Ty phù hợp với tình hình của thị trường.

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua Mức cổ tức dự kiến năm 2026 tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

9. ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY

HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận và thông qua các nội dung điều chỉnh của Điều lệ Công Ty nhằm tuân thủ quy định pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động quản trị doanh nghiệp trên thực tế của Công Ty (đính kèm).

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua điều chỉnh sửa đổi Điều lệ của Công ty tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

V. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ với các nội dung như nêu tại phần IV của biên bản cuộc họp này.

Ý kiến khác của cổ đông tham dự cuộc họp: không có.

Kết quả biểu quyết thông qua Nghị Quyết với toàn bộ nội dung được thông qua tại cuộc họp:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 10.000.000	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

Cuộc họp đã kết thúc vào lúc 10 giờ 30 cùng ngày.



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐÔ

ĐỖ THỊ PHƯƠNG LAN
Chủ tọa cuộc họp

Red Capital



NGUYỄN THANH HẢI
Thư ký cuộc họp



RED CAPITAL ASSET MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY

1 Room, 2 Floor, The Nexus Tower

3A-3B Ton Duc Thang Street, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025 & ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2026**
[Trình Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên 2026]

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2026

Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) báo cáo với Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) về tình hình hoạt động của HĐQT Công Ty năm 2025 và định hướng hoạt động kinh doanh năm 2025 với các nội dung như sau:

I. VỀ QUẢN TRỊ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Thành viên HĐQT

(a) HĐQT hiện tại bao gồm các thành viên sau:

- (i) Ông Võ Long Nguyên – Chủ tịch HĐQT;
- (ii) Bà Đỗ Thị Phương Lan – Thành viên điều hành;
- (iii) Bà Dương Thị Hồng Hạnh – Thành viên không điều hành;
- (iv) Ông Nguyễn Trần Đăng Phước – Thành viên độc lập không điều hành;
- (v) Ông Trần Quyết Thắng - Thành viên độc lập không điều hành.

Với nhiệm kỳ từ 2025 – 2030.

(b) Tình hình thay đổi thành viên HĐQT năm 2025: không thay đổi

2. Công tác quản lý kinh doanh của Công Ty năm 2025

Công ty duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty (theo báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025).

3. Công tác quản trị và hoạt động của HĐQT năm 2025

(a) HĐQT đã họp và ban hành:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	1. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý IV năm 2024; 2. Thông qua kế hoạch đầu tư Quý I năm 2025; 3. Thông qua việc ký kết hợp đồng tư vấn đầu tư chứng khoán giữa Công ty và Công ty TNHH Tư vấn Đỏ (là người có liên quan) trong năm 2025, với giá trị giao dịch dự kiến không	100%

			vượt quá 30 tỷ đồng; 4. Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	
2	02/2025/NQ-HĐQT	24/03/2025	Thông qua việc triệu tập và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT	08/04/2025	Thông qua việc cập nhật nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT	14/04/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua việc bầu ông Võ Long Nguyên làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030; 2. Thông qua việc lựa chọn EY là đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025; 3. Thông qua việc ký hợp đồng giữa Công ty và Công ty TNHH Tư vấn Đò; 4. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý I năm 2025 và kế hoạch kinh doanh Quý II năm 2025 	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT	23/07/2025	Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý II/2025 và kế hoạch kinh doanh Quý III năm 2025	100%
6	1007/2025/NQ-HĐQT	7/10/2025	Phê duyệt Hợp đồng ủy thác chỉ định giữa Công ty và người có liên quan	100%
7	2010/2025/NQ-HĐQT	20/10/2025	Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý III/2025 và kế hoạch kinh doanh Quý IV năm 2025	100%
8	2010/2025/NQ-HĐQT	20/10/2025	Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý III/2025 và kế hoạch kinh doanh Quý IV năm 2025	100%
9	2010b/2025/NQ-HĐQT	20/10/2025	Thông qua mức thù lao mới của ông Nguyễn Trần Đăng Phước – Thành viên HĐQT độc lập	100%

10	2811/2025/NQ-HDQT	28/11/2025	<p>1. Thông qua tổ chức lấy kiến ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc chuyển trụ sở Công ty</p> <p>2. Ủy quyền TGD thực hiện các công việc cần thiết để tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</p> <p>3. Ủy quyền cho TGD toàn quyền phê duyệt các chi phí, hồ sơ, thủ tục đàm phán ký kết hợp đồng liên quan đến di dời, cải tạo lắp đặt đưa trụ sở mới đi vào hoạt động</p> <p>4. Chấp thuận TGD ký Hợp đồng thuê văn phòng</p>	100%
----	-------------------	------------	---	------

(b) Đánh giá hoạt động của các Thành viên HĐQT và của Tổng Giám đốc:

- (i) Các Thành viên HĐQT đã tuân thủ Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật trong quá trình hoạt động.
- (ii) Tổng Giám đốc đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng và tuân thủ các quy định nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật.
- (iii) Mọi hoạt động và quyết định của HĐQT và Tổng Giám đốc được đưa ra dựa trên tiêu chí đảm bảo lợi ích tối đa của khách hàng, của các cổ đông và của Công ty.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025

- 1. Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) với ý kiến chấp nhận toàn phần.
- 2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 theo Báo cáo tài chính:

Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025 (tỷ đồng)	Năm 2024 (tỷ đồng)	Tỷ lệ tăng/ giảm
1	Doanh thu	42,287	28,258	49,65%
1.1	- Quản lý danh mục ĐTUT	7,000	2,788	151,08%
1.2	- Tư vấn đầu tư chứng khoán	17,427	10,000	74,27%
1.3	- Quản lý quỹ đầu tư	11,542	7,497	53,95%
1.4	- Đầu tư tài chính	6,318	7,973	-20,76%
2	Lợi nhuận trước thuế	22,083	14,596	51,29%
3	Lợi nhuận sau thuế	18,372	11,713	56,85%

Bảng 2: Kết quả kinh doanh so với Kế hoạch kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025 (tỷ đồng)	Thực hiện 2025 (tỷ đồng)	Mức độ hoàn thành kế hoạch (%)
1	Doanh thu	34,47	42,287	122,68%
1.1	- Quản lý danh mục	4,38	7,000	159,82%
1.2	- Tư vấn đầu tư chứng khoán	6,57	17,427	265,30%
1.3	- Quản lý quỹ	17,22	11,542	67,02%
1.4	- Doanh thu hoạt động tài chính	6,3	6,318	100,29%
2	Chi phí	16,23	20,204	124,49%
3	Lợi nhuận trước thuế	18,24	22,083	121,07%

III. CHỈ TIÊU VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026 (tỷ đồng)	Tỷ lệ so với kết quả thực hiện năm 2025 (%)
1	Doanh thu và lợi nhuận tài chính	59,74	41%
1.1	Doanh thu - Quản lý danh mục	1,25	-82%
1.2	Doanh thu - Tư vấn đầu tư chứng khoán	-	-100%
1.3	Doanh thu - Quản lý quỹ	48,49	320%
1.4	Doanh thu hoạt động tài chính	9,99	58%
1.5	Doanh thu HĐ cùng đầu tư vào quỹ	-	-
2	Tổng chi phí	22,06	9%
3	Lãi (lỗ) trước thuế	37,68	71%

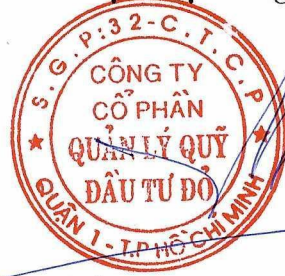
IV. THÙ LAO CỦA HĐQT, ỦY BAN KIỂM TOÁN

Báo cáo thù lao của HĐQT, Ủy ban Kiểm toán năm 2025, và dự kiến năm 2026:

Năm	HĐQT (VNĐ)	Ủy ban kiểm toán (VNĐ)	Tổng (VNĐ)
2025 (thực tế chi trả)	240.000.000	270.000.000	510.000.000
2026	240.000.000	360.000.000	600.000.000

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị



Ông. **VÕ LONG NGUYÊN**



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025

[Trình Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên 2026]

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2026

Ủy Ban Kiểm Toán (“UBKT”) báo cáo với Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) về tình hình hoạt động của UBKT Công Ty năm 2025 và với các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN (“UBKT”) NĂM 2025

1. Nhân sự của UBKT

a. UBKT hiện tại bao gồm các thành viên sau:

(i) Ông Nguyễn Trần Đăng Phước – Chủ tịch;

(ii) Ông Trần Quyết Thắng - Thành viên.

Với nhiệm kỳ từ 2025 – 2030.

b. Tình hình thay đổi thành viên UBKT năm 2025: không thay đổi.

2. Hoạt động của UBKT:

a. Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Công Ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công Ty.

b. Rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

c. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT.

d. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của Công Ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán.

e. Giám sát nhằm bảo đảm Công Ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công Ty.

f. Tham dự các cuộc họp của HĐQT, tham gia thảo luận đóng góp ý kiến vào các nội dung được đưa ra thông qua trong cuộc họp.

g. Kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Các quyết định của HĐQT và Tổng Giám đốc được ban hành đúng quy trình và quy định.

2. Tổng Giám đốc đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng và tuân thủ các quy định nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật.
3. Mọi hoạt động và quyết định của HĐQT và Tổng Giám đốc được đưa ra dựa trên tiêu chí đảm bảo lợi ích tối đa của khách hàng, của các cổ đông và của Công Ty.

III. KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2025

1. Năm 2025, công tác kế toán như ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính đã phản ánh tình hình tài chính của Công ty một cách trung thực và hợp lý.
2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025 (tỷ đồng)	Năm 2024 (tỷ đồng)	Tỷ lệ tăng/ giảm
1	Doanh thu	42,287	28,258	49,65%
1.1	- Quản lý danh mục ĐTUT	7,000	2,788	151,08%
1.2	- Tư vấn đầu tư chứng khoán	17,427	10,000	74,27%
1.3	- Quản lý quỹ đầu tư	11,542	7,497	53,95%
1.4	- Đầu tư tài chính	6,318	7,973	-20,76%
2	Lợi nhuận trước thuế	22,083	14,596	51,29%
3	Lợi nhuận sau thuế	18,372	11,713	56,85%

Bảng 2: Kết quả kinh doanh so với Kế hoạch kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025 (tỷ đồng)	Thực hiện 2025 (tỷ đồng)	Mức độ hoàn thành kế hoạch (%)
1	Doanh thu	34,47	42,287	122,68%
1.1	- Quản lý danh mục	4,38	7,000	159,82%
1.2	- Tư vấn đầu tư chứng khoán	6,57	17,427	265,30%
1.3	- Quản lý quỹ	17,22	11,542	67,02%
1.4	- Doanh thu hoạt động tài chính	6,3	6,318	100,29%
2	Chi phí	16,23	20,204	124,49%
3	Lợi nhuận trước thuế	18,24	22,083	121,07%

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA UBKT VÀ HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

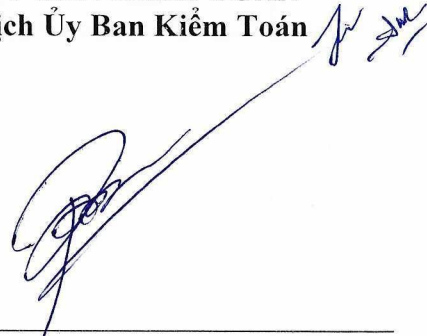
Trong năm 2025, UBKT đã được HĐQT, Tổng Giám đốc và các bộ phận chuyên môn của Công Ty tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ của mình, thông qua việc được cung cấp đầy đủ các báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình quản trị, tài chính và hoạt động kinh doanh của Công Ty.

V. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA UBKT

Trong bối cảnh kinh tế khó khăn, các thành viên UBKT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo Điều lệ Công Ty và theo quy định của pháp luật hiện hành.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
Chủ Tịch Ủy Ban Kiểm Toán



Ông. NGUYỄN TRẦN ĐĂNG PHƯỚC



RED CAPITAL ASSET MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY

2 Floor, The Nexus Tower

3A-3B Ton Duc Thang Street, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam

DỰ THẢO

PHỤ LỤC ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
(Lần 1 Năm 2026)

Phụ Lục này được lập ngày __ tháng __ năm 2026 để điều chỉnh Điều Lệ đề ngày 16 tháng 10 năm 2023 của CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ (“Công Ty”).

Điều 1. Thay Đổi Nội Dung Điều Lệ

Nội dung điều chỉnh chi tiết theo Phụ Đính dưới đây

Điều 2. Các Điều Khoản Khác

- Phụ Lục này có hiệu lực kể từ ngày được Đại Hội Đồng Cổ Đông của Công Ty thông qua theo quy định tại Điều Lệ.
- Trừ các từ được định nghĩa tại Phụ Lục này, trừ khi được định nghĩa khác hoặc được hiểu theo một nghĩa hợp lý khác phù hợp ngữ cảnh, sẽ được giữ nguyên và dẫn chiếu đến định nghĩa quy định tại Điều Lệ đề ngày 16 tháng 10 năm 2023.
- Phụ Lục này là một phần không tách rời của Điều Lệ đề ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Công Ty. Mọi điều khoản và quy định khác không được điều chỉnh tại Phụ Lục Điều Chỉnh này sẽ giữ nguyên giá trị và hiệu lực thi hành.
- Phụ Lục này được lập thành 04 (bốn) bản bằng Tiếng Việt với giá trị pháp lý như nhau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
Người Đại Diện Theo Pháp Luật

Bà. Đỗ Thị Phương Lan
Tổng Giám đốc

PHỤ ĐÍNH

PHỤ LỤC ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ (NĂM 2026)

STT	Vấn Đề	Điều Lệ 16/10/2023	Nội Dung Điều Chính 2026
1.	<p>Điều 1. Giải thích từ ngữ</p> <p>(*) Cập nhật theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp 2025 theo quy định tại Điều 1.1.d</p>	Chưa có	<p>Bổ sung khái niệm</p> <p><i>“Chủ sở hữu hưởng lợi” là cá nhân có quyền sở hữu trên thực tế vốn điều lệ hoặc có quyền chi phối đối với Công Ty.</i></p>
2.	<p>Điều 10. Quyền của cổ đông phổ thông</p> <p>(*) Cập nhật theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp 2025 theo quy định tại Điều 1.1.c</p>	<p>10.2.3. Yêu cầu Ủy Ban Kiểm Toán kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chủ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ</p>	<p>Điều chỉnh Điều 10.2.3 và 10.3.2</p> <p>10.2.3. Yêu cầu Ủy Ban Kiểm Toán kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, Số Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chủ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>

		<p>phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>10.3.2 Yêu cầu triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được lập bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội Đồng Quản Trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>10.3.2 Yêu cầu triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được lập bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, Số Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội Đồng Quản Trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p>
<p>3.</p>	<p>Điều 15. Cổ Phiếu</p> <p><i>(*) Cập nhật theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp 2025 theo quy định tại Điều 1.1.c</i></p>	<p>15.1 Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức</p>	<p>Điều chỉnh Điều 15.1</p> <p>15.1 Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, Số Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức</p>

<p>4.</p>	<p>Điều 16. Sổ Đăng Ký Cổ Đông</p> <p><i>(*) Cập nhật thêm địa chỉ thư điện tử và theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp 2025 theo quy định tại Điều 1.1.c</i></p>	<p>16.2.4. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;</p> <p>16.4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Công Ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công Ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông</p>	<p>Điều chỉnh Điều 16.2.4 và Điều 16.4</p> <p>16.2.4. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử, quốc tịch, số Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;</p> <p>16.4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc hoặc địa chỉ thư điện tử thì phải thông báo kịp thời với Công Ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công Ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử của cổ đông</p>
<p>5.</p>	<p>Điều 21. Trả cổ tức</p> <p><i>(*) Cập nhật theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp 2025 theo quy định tại Điều 1.1.c</i></p>	<p>21.2.4 Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân</p>	<p>Điều chỉnh Điều 21.2.4</p> <p>21.2.4 Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân</p>
<p>6.</p>	<p>Điều 31. Bộ Phận kiểm toán nội bộ</p>	<p>Toàn bộ nội dung</p> <p>Điều 31. Bộ Phận kiểm toán nội bộ</p>	<p>Loại bỏ Điều 31. Bộ phận kiểm toán nội bộ</p>

	<i>(*) Công ty không phải là Công ty quản lý quỹ đại chúng do đó không cần thành lập bộ phận này</i>		
7.	Điều 32. Người đại diện theo ủy quyền <i>(*) Cập nhật theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp 2025 theo quy định tại Điều 1.1.c</i>	32.4.3 Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;	Điều chỉnh Điều 32.4.3 32.4.3 Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;
8.	Điều 33. Cơ cấu tổ chức Công ty	33.5 Bộ phận kiểm toán nội bộ (nếu có);	Loại bỏ Điều 33.5.
9.	Điều 36. Người đại diện theo ủy quyền <i>(*) Cập nhật theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp 2025 theo quy định tại Điều 1.1.c</i>	36.1 Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công Ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại Hội Đồng Cổ Đông, nếu Điều Lệ Công Ty không quy định thời hạn ngắn hơn 36.2 Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải có họ, tên, địa chỉ liên hệ, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước	Điều chỉnh Điều 36.1, 36.2 và 36.3 36.1 Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công Ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại Hội Đồng Cổ Đông nếu Điều Lệ Công Ty không quy định thời hạn ngắn hơn. 36.2 Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải có họ, tên, địa chỉ liên hệ, quốc tịch, số thẻ Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ

		<p>công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.</p> <p>36.3 Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải có họ, tên, địa chỉ liên hệ, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông</p>	<p>chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.</p> <p>36.3 Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải có họ, tên, địa chỉ liên hệ, quốc tịch, số Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông</p>
10.	<p>Điều 44. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết của đại hội đồng cổ đông</p> <p><i>(*) Cập nhật theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp</i></p>	<p>44.3.4 Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng</p>	<p>Điều chỉnh điều 44.3.4</p> <p>44.3.4 Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân; tên, số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông</p>

	<i>2025 theo quy định tại Điều 1.1.c</i>	thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông	
11.	Điều 48. Hội Đồng Quản Trị <i>(*) Bỏ bộ phận kiểm toán nội bộ</i>	Điều 48.2.16 Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên, trưởng ban bộ phận kiểm toán nội bộ trong trường hợp quy định tại Điều 31.1 và quyết định quy chế làm việc cho bộ phận kiểm toán nội bộ;	Loại bỏ Điều 48.2.16
12.	Điều 57. Trách nhiệm của người quản lý Công Ty <i>(*) Cập nhật theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp 2025 theo quy định tại Điều 1.2</i>	Không có	Bổ sung Điều 57.1.6 Người quản lý Công Ty phải thu thập, cập nhật, lưu giữ thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của Công Ty và cung cấp thông tin cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của Công ty khi được yêu cầu.